

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Khoáng sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Văn bản số 35/TTr-SCT ngày 26/6/2025 và ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1741/SKHCN-TĐC ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 (một) quy trình nội bộ thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành lĩnh vực Khoáng sản kèm theo Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 15/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; được thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này, trong thời hạn 03 ngày làm việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh để áp dụng thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung

tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, KH và CN;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, NC₄.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Báu Hà

NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TTHC MỚI BAN HÀNH

1. Phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.KS.01	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):		
	Doanh nghiệp khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò có Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Địa chất và khoáng sản.		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:		
	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh số (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh) hoặc qua Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn ; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
-	Văn bản đề nghị (theo mẫu BM.KS.01.01):  BM.KS.01.01.doc	X	
-	Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản (theo mẫu BM.KS.01.02):  BM.KS.01.02.doc	X	
	Lưu ý khi nộp hồ sơ: Nếu nộp hồ sơ qua mạng yêu cầu thương nhân quét (Scan) màu từ bản chính.		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ		
2.5	Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
-	Sở Công Thương có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá và tham mưu UBND phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò		

2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn			
2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. Cơ quan được ủy quyền: Không. Cơ quan phối hợp: Không.			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, doanh nghiệp			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò hoặc Văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do			
2.10	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ. Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp từ tổ chức, doanh nghiệp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn . 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả. - Nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Công chức TN&TKQ; Tổ chức/cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01; Mẫu 02, Mẫu 03 (nếu có); Mẫu 05; Mẫu 06 và hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về Sở Công Thương; Văn thư tiếp nhận hồ sơ chuyển cho phòng Quản lý Công nghiệp giải quyết	Công chức TN&TKQ/ Nhân viên dịch vụ BCCI/VP	0,5 ngày	Mẫu 01; Mẫu 05 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3
B3	Kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý thì tham mưu Sở ban hành Văn bản từ chối xử lý hồ sơ.	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ Lãnh đạo	02 ngày	Mẫu 01; 05; Văn bản từ chối xử lý hồ sơ và hồ sơ theo mục 2.3

	- Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý thì chuyển mục xuống B4 để thực hiện.	phòng, Lãnh đạo Sở		
B4	Thẩm định hồ sơ: - Kiểm tra điều kiện thực tế tại mỏ về những nguy cơ tiềm ẩn các rủi ro trong quá trình khai thác khoáng sản và các biện pháp kỹ thuật nhằm giảm thiểu các nguy cơ rủi ro. - Gửi văn bản xin ý kiến đến các cơ quan có liên quan về việc đánh giá những nguy cơ tiềm ẩn các rủi ro trong quá trình khai thác khoáng sản và các biện pháp kỹ thuật của tổ chức khai thác khoáng sản đưa ra nhằm giảm thiểu các nguy cơ rủi ro.	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, lãnh đạo phòng, lãnh đạo Sở, Văn thư, các cá nhân có liên quan (thời gian các cơ quan liên quan cho ý kiến không tính trong thời gian giải quyết TTHC).	6,5 ngày	Mẫu 05; Biên bản kiểm tra thực địa; Văn bản đề nghị các cơ quan liên quan cho ý kiến; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên quan.
B5	Tổng hợp kết quả thẩm định sau khi kiểm tra thực địa, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: - Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt Kế hoạch thì tham mưu Sở ban hành Văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do chuyển kèm hồ sơ sang Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh trả cho tổ chức cá nhân theo bước B11. - Trường hợp đủ điều kiện, chuyển sang bước B6.	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng; Lãnh đạo Sở; Văn thư.	02 ngày	- Mẫu 05, 06; Văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do; Biên bản kiểm tra thực địa; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên quan và hồ sơ kèm theo.
B6	Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò trình lãnh đạo phòng ký nháy.	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ.	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Tờ trình; Dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò; Biên

				bản kiểm tra thực địa; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên quan
B7	Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ kiểm tra Dự thảo Tờ trình; Dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò - Nếu đồng ý ký nháy vào văn bản. - Nếu không đồng ý thì chuyển lại chuyên viên tham mưu thụ lý lại.	Lãnh đạo phòng QLCN	0,5 ngày	Mẫu 05; dự thảo Tờ trình; dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò; Biên bản kiểm tra thực địa; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên quan.
B8	Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ: - Nếu đồng ý thì ký duyệt kết quả giải quyết của Phòng Quản lý Công nghiệp tại bước B7. - Nếu không đồng ý thì chuyển lại phòng Phòng Quản lý Công nghiệp tham mưu thụ lý lại.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò; Biên bản kiểm tra thực địa; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên quan.
B9	Đóng dấu, phát hành văn bản và chuyển hồ sơ sang UBND tỉnh (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để giải quyết	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Hồ sơ, Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò; Biên bản kiểm tra thực địa; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên

				quan
B10	UBND tỉnh xem xét, giải quyết. Chuyển kết quả xử lý cho Sở Công Thương (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) và kết thúc xử lý trên phần mềm dịch vụ công.	UBND tỉnh.	02 ngày	Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò
B11	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: Sau khi nhận được kết quả giải quyết, cán bộ TN&TKQ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả giải quyết hồ sơ phê duyệt Kế hoạch.	Cán bộ TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 05, 06; Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò hoặc Văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, doanh nghiệp.</i> <i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên phần mềm: https://dichvucong.gov.vn với các bước trong quy trình.</i>			
3	BIỂU MẪU			
3.1	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		
3.2	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ		
3.3	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		
3.4	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		

3.5	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
3.6	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
3.7	BM.KS.01.01	Văn bản đề nghị phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro.  BM.KS.01.01.doc
3.8	BM.KS.01.02	Kế hoạch quản lý rủi ro.  BM.KS.01.02.doc
3.9	BM.KS.01.03	Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.  BM.KS.01.03.doc
4	HỒ SƠ LƯU	
4.1	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3	
4.2	Văn bản từ chối xử lý hồ sơ/Văn bản trả hồ sơ; Biên bản kiểm tra thực địa; Văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; Văn bản ý kiến của các cơ quan có liên quan; Quyết định phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.	
4.3	Mẫu 01, 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ TTHC.	
Hồ sơ được lưu tại Phòng QLCN, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Công Thương và thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành./.		